

UBND HUYỆN VĨNH BẢO
TRƯỜNG MN TRẦN DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 180 / KH-MN

Trần Dương, ngày 06 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2022-2023

Căn cứ vào Điều lệ trường Mầm non (Ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 04/VBHN- BGDDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng;

Căn cứ vào Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 Quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Quyết định số 2159 /QĐ -BGDĐT ngày 05/8/2022 của Bộ giáo dục đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Giáo dục năm học 2022-2023.

Căn cứ Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành khung kế hoạch thời gian của năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng; Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 31/8/2022 của UBND Thành phố Hải Phòng về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022-2023; Công văn số 2746 /SGDDĐT- GDMN ngày 31/8/2022 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2022-2023

Thực hiện Công văn số 461/PGDDĐT-MN ngày 09/9/2022 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2022-2023; Căn cứ công văn số 462/PGDDĐT-MN ngày 09/9/2022 về chương trình công tác trọng tâm giáo dục mầm non năm học 2022-2023;

Căn cứ vào đặc điểm tình hình, yêu cầu phát triển giáo dục mầm non của xã Trần Dương, Trường Mầm Non Trần dương xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 tập trung thực hiện nhiệm vụ trọng tâm như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thuận lợi:

Luôn được Đảng, chính quyền địa phương quan tâm chăm lo các điều kiện cơ sở vật chất và đề ra chủ trương lãnh, chỉ đạo tạo điều kiện thuận lợi cho giáo dục phát triển.

Được Sở, Phòng GD&ĐT chỉ đạo sâu sát mọi hoạt động chuyên môn.

Có sự phối kết hợp thường xuyên của các ban ngành, đoàn thể ở địa phương; đặc biệt là sự cộng tác của Ban đại diện cha mẹ học sinh, sự ủng hộ và phối kết hợp chặt chẽ của các bậc phụ huynh trong toàn trường.

Địa phương có truyền thống hiếu học. Nhân dân và các bậc phụ huynh đã nhận thức được tầm quan trọng của bậc học giáo dục mầm non đối với sự phát triển của trẻ.

Trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ cơ bản đủ.

Đội ngũ CB, GV, NV tuổi đời trẻ, có phẩm chất đạo đức tốt, luôn say xưa, tâm huyết với nghề; trình độ chuyên môn trên chuẩn đạt tỷ lệ cao; luôn có tinh thần đoàn kết, có sự thống nhất cao trong việc thực hiện nhiệm vụ.

2. Khó khăn:

Trường không tập chung một điểm khó khăn trong việc sắp xếp số lượng học sinh trong từng lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.

Thiếu giáo viên trầm trọng, thiếu nhân viên nuôi dưỡng và các chức danh kế toán, thu quỹ...; nhiều giáo viên nghỉ thai sản và nuôi con nhỏ nên cũng ảnh hưởng đến công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Một số giáo viên kiến thức, kỹ năng sư phạm còn hạn chế.

Còn một số phụ huynh chưa quan tâm phối, kết hợp với nhà trường trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ.

II. NHIỆM VỤ CHUNG:

Thực hiện Nghị quyết số 21/NQQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc thông qua Quy hoạch phát triển giáo dục phổ thông và mầm non thành phố Hải Phòng đến năm 2025 định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân huyện về phát triển giáo dục mầm non và phổ thông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 58 / UBND ngày 03 / 02/2020 của Ủy ban nhân dân xã Trấn Dương về Phát triển giáo dục xã Trấn Dương năm 2020-2025 tầm nhìn đến năm 2030

Tăng cường nền nếp, dân chủ, kỷ cương trong mọi hoạt động của nhà trường; đổi mới công tác quản lý theo hướng phân cấp, giao quyền gắn với chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý các hoạt động của nhà trường. Triển khai và tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình GDMN sau chỉnh sửa, bổ sung; Tiếp tục thực hiện chuiyeen đề đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục

“Lấy trẻ làm trung tâm”. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất, tinh thần cho trẻ. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi. Quan tâm trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật học hòa nhập. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chăm sóc giáo dục trẻ và bồi dưỡng giáo viên. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2022-2023

Chủ đề năm học: Chủ đề: " Đoàn kết, sáng tạo ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo"

* HAI GIẢI PHÁP CHÍNH

- **Giải pháp1 :** “ Tổ chức tiệc buffet cho trẻ 5 tuổi”
- **Giải pháp2:** “ứng dụng phương pháp giáo dục Steam trong hoạt động học”

*. CÁC NHIỆM VỤ CHÍNH

1. Chỉ đạo tập trung vào các nội dung "*Xây dựng mô hình trường mầm non thực hiện đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục trải nghiệm*"

- Xây dựng môi trường giáo dục đổi mới thiết thực, hiệu quả.
- Đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm
- Đổi mới hoạt động trải nghiệm cho trẻ.
- Đổi mới hoạt động lễ hội dành cho trẻ.
- Đổi mới hoạt động theo dõi đánh giá sự phát triển của trẻ.
- Tăng cường các điều kiện hỗ trợ thực hiện chương trình GDMN đưa tiếng anh cho trẻ 4, 5 tuổi

2. Tập trung nội dung "Tạo môi trường trong và ngoài lớp học" để trường có môi trường sáng tạo thu hút trẻ đến trường và tạo nhiều cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động.

3. Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin vào tổ chức các hoạt động giáo dục đặc biệt làm tốt việc ứng dụng để xây dựng kế hoạch CSGD trẻ theo năm, chủ đề, thiết kế bài giảng điện tử Elarning để đưa vào sử dụng trong tổ chức cho trẻ hoạt động...

4. Tạo môi trường sách tại các nhóm lớp và góc đọc sách tại sân trường, xây dựng tủ sách 50k. Xây dựng văn hóa đọc sách tại trường mầm non.

5. Đổi mới các hình thức sinh hoạt chuyên môn.

Tập trung vào công tác bồi dưỡng đội ngũ, đăng kí tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và lĩnh vực phát triển. Khuyến khích giáo viên sử dụng giáo án E-Learning để dạy học.

6. Tập trung cao để huy động trẻ trong độ tuổi mầm non đến trường: Trẻ MG đến trường đạt 100%; Trẻ NT đến trường đạt 55%

7. Công tác Kiểm định chất lượng trường chuẩn quốc gia : Tiếp tục bổ sung hồ sơ kiểm định chất lượng đánh giá ngoài để làm nền tảng cho đợt thẩm định sau. Công tác trường chuẩn Quốc gia: Tiếp tục làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy đảng, chính quyền để tiếp tục đầu tư xây dựng hoàn thiện cơ sở vật chất ra khu tập trung 1 điểm trường và đề nghị thẩm định chuẩn vào năm 2025;

8. Công tác phát triển đội ngũ: Tạo mọi điều kiện cho công tác bồi dưỡng chuyên môn và cho giáo viên đi học các lớp nâng cao trình độ chuyên môn để đến cuối năm học sẽ có 10 GV hoàn thành chương trình đại học, phấn đấu có 90 % giáo viên, CNV đạt trình độ trên chuẩn. Tạo mọi điều kiện cho CB - GV- CNV tham dự ngày hội CNTT các cấp và hội thi giáo án điện tử Elarning, hội thi giáo viên giỏi các cấp.

9. Công tác phát triển Đảng: Cử 1 đồng chí đi học lớp trung cấp chính trị, kết nạp 2 đ/c chính thức và kết nạp 3 đảng viên mới.

IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua:

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện nhiệm vụ được giao. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm trong nhà trường.

Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”; cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Mỗi cán bộ, giáo viên phải tích cực học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn; có ý thức rèn luyện, tu dưỡng nâng cao đạo đức nghề nghiệp, yêu thương, chăm sóc, giáo dục trẻ tận tình, chu đáo như người mẹ của trẻ, giúp trẻ tự tin, vui vẻ, thích đến trường; đổi mới, sáng tạo trong tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ, tạo nhiều tình huống kích thích trẻ chủ động tìm tòi, khám phá, giải quyết các vấn đề. Tăng cường các hoạt động cải tạo, chăm sóc môi trường thiên nhiên; thường xuyên vệ sinh môi trường nhóm, lớp và các khu vực trong nhà trường đảm bảo yêu cầu Xanh - Sạch - Đẹp. Xây dựng văn hóa giao tiếp, ứng xử văn minh và thân thiện trong nhà trường. Tổ chức thực hiện tốt các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống lồng ghép vào các hoạt động giáo dục

trẻ. Tổ chức các trò chơi dân gian, hát dân ca, nghe hát Quốc ca, các hoạt động ngoại khóa, tổ chức cho trẻ đi thăm quan và các hoạt động ngoại khóa phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường, địa phương và chương trình giáo dục mầm non. Phấn đấu 100% CB, GV thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo; 100% nhóm, lớp đạt tiêu chuẩn “trường học thân thiện, học sinh tích cực” xếp loại từ loại khá trở lên, nhà trường xếp loại tốt.

** Giải pháp thực hiện:*

Nhà trường đề xuất với chi bộ và phối hợp với các tổ chức, đoàn thể trong đơn vị thường xuyên tuyên truyền, quán triệt sâu, rộng tới đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt nội dung Chỉ thị số 05 và các cuộc vận động, phong trào thi đua của ngành học trong các buổi sinh hoạt Chi bộ Đảng, Hội nghị họp HĐSP; sinh hoạt Công đoàn trường, Chi đoàn thanh niên, các tổ chuyên môn.

Giới thiệu rộng rãi website: <http://hochiminh.vn> tới cán bộ, giáo viên để nghiên cứu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác.

Tạo điều kiện và động viên, khuyến khích cán bộ, giáo viên tích cực học tập và sáng tạo; đồng thời ngăn chặn và kiên quyết đấu tranh, xử lý kịp thời những biểu hiện vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nhà giáo.

Phối hợp với Công đoàn nhà trường phát động các đợt thi đua trong năm học gắn với nội dung thực hiện Chỉ thị, cuộc vận động, các phong trào thi đua để động viên, khích lệ CB, GV, NV thi đua thực hiện tốt.

Đưa các nội dung thực hiện Chỉ thị 05 và các cuộc vận động và phong trào thi đua thành các hoạt động thường xuyên, tự giác của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và đưa vào tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua trong năm học.

Ban Giám hiệu nhà trường thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện của cán bộ, giáo viên thông qua các hoạt động hằng ngày để điều chỉnh kịp thời những tồn tại, hạn chế.

Đánh giá kết quả thực hiện từng tháng, học kỳ, cả năm học. Nêu gương cán bộ, giáo viên, nhân viên có ý thức thực hiện tốt; phê bình, nhắc nhở cán bộ, giáo viên thực hiện chưa tốt, có hình thức kỷ luật nghiêm với giáo viên có hành vi bạo lực trẻ.

2. Phát triển mạng lưới trường, lớp, tăng tỷ lệ huy động trẻ ra nhóm, lớp.

Nhà trường tổ chức rà soát điều tra số trẻ trong độ tuổi mầm non và tuyên truyền, vận động phụ huynh cho trẻ ra nhóm trẻ, lớp mẫu giáo.

- Đối với nhà trẻ: Huy động trẻ ra học tại các nhóm trẻ là 145/227 trẻ có mặt đạt 63.8%; Tổng số nhóm trẻ: 5 nhóm

- Đối với mẫu giáo: Huy động trẻ ra lớp 393 /399 trẻ đạt 98.4 % (trong đó có 4 cháu trong xã học xã ngoài) nhà trường tiếp nhận 18 cháu xã ngoài đến học.

Tổng số nhóm, lớp : 17 lớp; trong đó có 4 lớp 5 tuổi, 5 lớp 4 tuổi, 4 lớp 3 tuổi.
Nhà trẻ 5 nhóm

- Số nhóm, lớp ăn bán trú: 17/17 đạt 100%

- Trẻ ăn bán trú: Duy trì tỷ lệ 100%.

** Giải pháp thực hiện:*

Phân công giáo viên điều tra, rà soát chính xác số trẻ trong độ tuổi mầm non trong toàn xã và lập sổ tổng hợp và theo dõi số trẻ vắng, số trẻ ở nhà để xây dựng kế hoạch huy động trẻ ra lớp.

Viết bài tuyên truyền đề nghị UBND xã cho phát trên hệ thống truyền thanh của địa phương, đồng thời phân công giáo viên đến từng gia đình, thôn xóm tuyên truyền, vận động các bậc cha mẹ cho trẻ đến trường.

Chỉ đạo giáo viên tổ chức tốt các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; yêu thương tôn trọng trẻ, đảm bảo an toàn cho trẻ về thể chất và tinh thần để phụ huynh yên tâm gửi con vào trường.

3. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

- Đầu tư bổ sung đầy đủ đồ dùng thiết bị và bố trí, sắp xếp đủ giáo viên cho các lớp 5 tuổi theo quy định.

- Khối 5 tuổi xây dựng mục tiêu giáo dục trẻ phù hợp theo từng chủ đề và tổ chức thực hiện tốt các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ .

- Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho trẻ theo quy định.

- Triển khai cập nhật số liệu và thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu phổ cập giáo dục mầm non đầy đủ, chính xác, trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả.

** Giải pháp thực hiện:*

Ban giám hiệu kiểm tra, rà soát các điều kiện cơ sở vật chất và có kế hoạch bổ sung đầy đủ cho các lớp 5 tuổi trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo quy định.

Chỉ đạo khối 5 tuổi và giáo viên xây dựng kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp và tổ chức thực hiện nghiêm túc đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

Thực hiện nghiêm túc, kịp thời chế độ, chính sách của trẻ được hưởng theo quy định.

Phân công 1 cán bộ quản lý (đ/c Huyền) phụ trách công tác phổ cập. Phân công hai giáo viên (đ/c Tuyền, Đặng Hương), rà soát, nhập dữ liệu, lập sổ theo dõi phổ cập.

Phối hợp với trường Tiểu học, Trung học cơ sở rà soát, cập nhật, hoàn thiện dữ liệu phổ cập xóa mù theo đúng thời gian quy định.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ:

a. Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

Nhà trường triển khai, tổ chức tập huấn nội dung Thông tư số 51/2020/TT-BGDDT ngày 31/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của chương trình giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDDT ngày 25/7/2009 của Bộ giáo dục đào tạo, đã sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/ TT- BGDDT ngày 30/12/2016 của Bộ giáo dục và Đào tạo; Trang bị đầy đủ tài liệu hướng dẫn thực hiện chương trình và bồi dưỡng, hỗ trợ giáo viên tổ chức thực hiện tốt chương trình GDMN sau sửa đổi.

Xây dựng, triển khai khung kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục các độ tuổi và hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ từng độ tuổi.

100% nhóm, lớp xây dựng góc thư viện thân thiện và hướng dẫn các bậc phụ huynh lựa chọn sách truyện và dành thời gian đọc sách cho con tại gia đình.

100% giáo viên tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi trong thực hiện chương trình GDMN; đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ theo quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm” phù hợp với điều kiện của trường, lớp và khả năng của trẻ; chú trọng đổi mới môi trường giáo dục nhằm tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo theo phương châm “học bằng chơi, chơi mà học”.

Triển khai và chỉ đạo 100% nhóm, lớp tiếp tục thực hiện Kế hoạch chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2026.

Tổ chức hội thi về xây dựng, sử dụng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; 100% giáo viên các nhóm, lớp tham gia thi.

Tăng cường thực hiện các nội dung giáo dục phát triển thể chất cho trẻ theo hướng lồng ghép, tích hợp với các hoạt động giáo dục khác trong chương trình GDMN; đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục trẻ và tăng cường đầu tư trang thiết bị cho giáo dục thể chất, đồ chơi phát triển vận động

cho trẻ theo quy định nhằm nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non.

Đưa nội dung khám phá khoa học trên cơ sở tổ chức cho trẻ đi trải nghiệm thực tế vào dạy cho trẻ mẫu giáo, nội dung đảm bảo phù hợp với trẻ từng độ tuổi.

100% nhóm, lớp thực hiện theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ. Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục và chuẩn bị tâm thế vững chắc cho trẻ vào lớp 1. Phần đầu đến cuối năm 100% số trẻ MG 5 tuổi, 96 đến 98% trẻ MG 3 và 4 tuổi, 94 đến 96% trẻ nhà trẻ đạt các mục tiêu giáo dục theo từng độ tuổi.

Đưa nội dung làm quen tiếng anh vào dạy cho trẻ mẫu giáo, nội dung đảm bảo phù hợp với trẻ từng độ tuổi.

Bước đầu vận động PHHS các cháu 4-5 tuổi và 5-6 tuổi thực hiện việc dạy các hoạt động cho trẻ làm quen tiếng anh, đánh giá sự phát triển của trẻ làm cơ sở cho việc xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ. Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục và chuẩn bị tâm thế vững chắc cho trẻ vào lớp 1.

Phần đầu đến cuối năm 100% số trẻ MG 5 tuổi, 96 đến 98% trẻ MG 3 và 4 tuổi, 94 đến 96% trẻ nhà trẻ đạt các mục tiêu giáo dục theo từng độ tuổi.

Phần đầu tỷ lệ chuyên cần đạt: 96%. Tỷ lệ ngoan, sạch đạt: 98%

** Giải pháp thực hiện:*

Bộ phận quản lý phụ trách công tác chuyên môn giáo dục nghiên cứu nội dung sửa đổi, bổ sung của chương trình GDMN xây dựng kế hoạch khung chương trình từng độ tuổi, thống nhất với BGH, tổ trưởng các tổ chuyên môn để điều chỉnh cho phù hợp, sau đó triển khai và hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình phù hợp với độ tuổi và tổ chức thực hiện nghiêm túc, linh hoạt đạt mục tiêu kế hoạch đề ra

Tổ chức lớp tập huấn, bồi dưỡng nội dung Thông tư số 51/2020/TT-BGDDT ngày 31/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của chương trình giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDDT ngày 25/7/2009 của Bộ giáo dục đào tạo, đã sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/ TT- BGDDT ngày 30/12/2016 của Bộ giáo dục và Đào tạo; cho 100% giáo viên; quán triệt giáo viên tích cực nghiên cứu tài liệu chương trình giáo dục mầm non , tài liệu hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục mầm non các độ tuổi. Thường xuyên hỗ trợ, hướng dẫn giáo viên thực hiện chương trình GDMN sửa đổi.

Chỉ đạo giáo viên sưu tầm tranh câu chuyện, bài thơ, tranh ảnh, sách phù hợp với độ tuổi để xây dựng góc thư viện thân thiện. Tuyên truyền và hướng dẫn các bậc phụ huynh lựa chọn sách truyện và dành thời gian đọc sách cho con tại gia đình.

Đầu tư bổ sung thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ các hoạt động học tập, vui chơi của trẻ đáp ứng với yêu cầu chương trình giáo dục mầm non.

Chú trọng bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ; khuyến khích tinh thần tự học, tự bồi dưỡng của mỗi giáo viên để nắm vững nội dung chương trình, phương pháp tổ chức thực hiện, đổi mới phương pháp giáo dục trẻ.

Chỉ đạo giáo viên thường xuyên thay đổi, tạo môi trường giáo dục mới lạ trong nhóm, lớp nhằm tạo hứng thú kích thích trẻ hoạt động, tìm tòi, khám phá; phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của trẻ trong mọi hoạt động; quan tâm giáo dục đến từng cá nhân trẻ, đặc biệt là trẻ nhận thức chậm, trẻ cá biệt, trẻ khuyết tật; thực hiện nghiêm túc việc đánh giá trẻ cuối ngày, cuối chủ đề để điều chỉnh kịp thời phương pháp giáo dục phù hợp với sự nhận thức của mỗi cá nhân trẻ.

Huy động nguồn lực từ cha mẹ trẻ, cộng đồng nhằm bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài liệu phục vụ cho giải pháp sanghs tạo mà nhà trường đưa ra .Tổ chức các ngày hội ngày lễ, Hội xuân trong trường mầm non, tham quan dã ngoại, học tập kinh nghiệm từ thực tiễn để rèn kỹ năng sống cho trẻ.

Tuyên truyền phụ huynh về tầm quan trọng của chuyên đề để PHHS huy động ủng hộ về tinh thần và vật chất đặc biệt là đồ dùng đồ chơi cho trẻ.

Tuyên truyền phụ huynh về tầm quan trọng của học tiếng anh ở độ tuổi mầm non và cho phụ huynh đăng ký cho trẻ học. Nhà trường hợp đồng tạo điều kiện tốt nhất cho giáo viên có năng lực để khai thác trên mạng hoặc các phần mềm dạy tiếng anh có chất lượng về dạy trẻ học.

Tăng cường công tác kiểm tra, dự giờ để đánh giá chất lượng thực hiện chương trình giáo dục, đánh giá những ưu điểm để giáo viên phát huy và phát hiện hạn chế để bồi dưỡng và giúp đỡ giáo viên khắc phục.

b. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần.

Xây dựng môi trường trường lớp an toàn, thân thiện giữa cô và trẻ, giữa trẻ với trẻ. 100% giáo viên thực hiện tốt quy định về đạo đức nhà giáo; không được có những hành vi xúc phạm tinh thần thể lực của trẻ làm ảnh hưởng tâm lý của các cháu.

Khắc phục các yếu tố cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, môi trường có nguy cơ gây mất an toàn để đảm bảo an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động học tập, vui chơi.

Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống cháy nổ, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong các nhóm, lớp. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho 100% trẻ.

** Giải pháp thực hiện.*

Quán triệt sâu sắc tới đội ngũ cán bộ giáo viên Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; Chỉ thị số 505/CT-BGDĐT ngày 20/02/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường các giải pháp đảm bảo an toàn trong các cơ sở giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong cơ sở GDMN và Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 14/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non.

Xây dựng và triển khai kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ ở trường mầm non,

Tích cực tuyên truyền tới các bậc cha mẹ và thường xuyên quán triệt trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên để nâng cao nhận thức, trách nhiệm về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ. Yêu cầu giáo viên quản lý và bao quát trẻ chặt chẽ trong mọi hoạt động để tránh xảy ra tai nạn thương tích xảy ra đối với trẻ.

Thường xuyên kiểm tra, sửa chữa kịp thời các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi có nguy cơ gây mất an toàn với trẻ.

Có hình thức xử lý nghiêm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên có hành vi bạo lực và xúc phạm tinh thần, thân thể trẻ.

Xây dựng kế hoạch, phương án phòng chống cháy nổ và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phòng cháy, chữa cháy.

c. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

Tổ chức chế độ ăn phù hợp theo từng độ tuổi: Nhà trẻ ăn 2 bữa chính, 1 bữa phụ, mẫu giáo ăn 1 bữa chính, 1 bữa phụ, uống sữa chiều. Mức ăn 17.000đ/trẻ/ngày.

Xây dựng thực đơn ăn đa dạng các loại thực phẩm, phù hợp với nguồn thực phẩm sẵn có ở địa phương, đảm bảo đủ năng lượng, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng quy định tại Thông tư số [28/2016/TT-BGDĐT](#) sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN.

Sử dụng phần mềm Nutrikisd, misa... trong việc xây dựng thực đơn, tính ăn đảm bảo cân đối chất dinh dưỡng trong từng ngày; rà soát và cập nhật các

tiêu chuẩn của chương trình GDMN sửa đổi, bổ sung vào phần mềm tính ăn. Phần đầu năng lượng cung cấp cho trẻ ăn ở trường đối với nhà trẻ đạt từ 600 đến 650 Kcal, đối với mẫu giáo đạt 615 đến 726 kcal.

Hợp đồng mua thực phẩm an toàn, trồng rau sạch tại trường cung cấp cho trẻ ăn, quy hoạch vườn trồng thêm cây ăn quả để cải thiện bữa ăn cho trẻ.

Kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm và thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm từ khâu tiếp nhận, sơ chế, chế biến thực phẩm đến khâu chia ăn để đảm bảo đủ số lượng thực phẩm, đủ định mức thức ăn của trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong bữa ăn hàng ngày, không để trẻ bị ngộ độc thực phẩm trong ăn uống.

Chỉ đạo 100% nhóm, lớp tổ chức giờ ăn, giờ ngủ cho trẻ đúng quy trình; đảm bảo trẻ ăn hết suất và ngủ đủ thời gian và cho trẻ uống đủ nước theo quy định.

Chăm sóc sức khỏe cho trẻ phù hợp theo mùa, đảm bảo cho trẻ mát về mùa hè và giữ ấm cho trẻ trong mùa đông.

Tổ chức khám bệnh, kiểm tra sức khỏe cho 100% trẻ 1 lần/năm và cân, đo 2 lần/năm để đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới về cân nặng theo tuổi, chiều cao theo tuổi và cân nặng theo chiều cao đối với trẻ từ 0 đến 60 tháng, BMI theo tuổi đối với trẻ 61 đến 78 tháng tuổi.

Phối hợp với trạm y tế xã triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho trẻ trong nhà trường.

Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống SDD, béo phì cho trẻ. Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân xuống dưới 2%, thể thấp còi xuống dưới 5%; không chế tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì.

100% nhóm, lớp thực hiện nghiêm túc giáo dục trẻ rửa tay bằng xà phòng; hướng dẫn trẻ mẫu giáo các kỹ năng rửa tay, rửa mặt, đánh răng, phần đầu 100% trẻ thực hiện đúng kỹ năng.

Giữ gìn môi trường sinh hoạt, dụng cụ ăn uống, đồ dùng, đồ chơi của trẻ sạch sẽ để phòng chống một số bệnh do virus gây ra, dễ lây lan và nguy hiểm tới tính mạng của trẻ. Giáo dục 100% trẻ thực hiện tốt vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân, vệ sinh trong ăn uống; sử dụng khăn mặt riêng, ca cốc uống nước riêng.

Đầu tư bổ sung đầy đủ đồ dùng phục vụ cho trẻ ăn bán trú theo hướng hiện đại.

** Giải pháp thực hiện:*

Bồi dưỡng cho đội ngũ nắm vững những thay đổi về dinh dưỡng trong chương trình GDMN sửa đổi, bổ sung. Hướng dẫn tổ dinh dưỡng cập nhật các tiêu chuẩn dinh dưỡng vào phần mềm tính ăn, xây dựng thực đơn hợp lý, tính khẩu phần ăn cân đối dinh dưỡng.

Hợp đồng, thực phẩm với địa chỉ tin cậy, đảm bảo pháp lý.

Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm từ khâu giao nhận thực phẩm đến khâu chia ăn; thực hiện nghiêm túc công khai thu, chi ăn hàng ngày tại khu tiếp nhận thực phẩm, trên bảng tin để phụ huynh và giáo viên, nhân viên trong nhà trường giám sát.

Ban giám hiệu nhà trường tăng cường kiểm tra, hướng dẫn người nấu ăn thực hiện đúng quy trình nấu ăn và kỹ năng sơ chế, chế biến thức ăn đảm bảo dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm

Quản triệt chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc chế độ ăn, quy trình tổ chức các hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh của trẻ. Động viên, khích lệ trẻ để trẻ ăn hết suất, ngủ đủ giờ; quan tâm chăm sóc trẻ ăn kém, ngủ ít và thực hiện tốt các biện pháp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ suy dinh dưỡng, béo phì.

Tuyên truyền cho các bậc cha mẹ về chế độ dinh dưỡng cho trẻ của từng độ tuổi; kiến thức chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ theo khoa học và cách chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, trẻ béo phì và thường xuyên phối, kết hợp chặt chẽ, giữa gia đình, nhà trường với giáo viên phụ trách lớp để tạo sự đồng thuận trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

Phối kết hợp chặt chẽ với y tế địa phương thực hiện tốt các biện pháp chăm sóc sức khỏe và vệ sinh phòng chống dịch bệnh cho trẻ.

Ban giám hiệu nhà trường tăng cường công tác kiểm tra các hoạt động của bếp ăn; kiểm tra giáo viên thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ để đánh giá kết quả thực hiện của giáo viên, nhân viên và phát hiện những tồn tại, hạn chế để có biện pháp điều chỉnh kịp thời. Xử lý, kỷ luật nghiêm với những hành vi bớt xén khẩu phần ăn của trẻ; nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ không chu đáo.

d. Kiểm định chất lượng GDMN và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

Triển khai, tổ chức thực hiện tự đánh giá chất lượng nhà trường theo bộ tiêu chuẩn và quy trình mới ban hành. Xây dựng kế hoạch tự đánh giá. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuẩn bị đầy đủ các điều kiện, phương tiện cần thiết phục vụ cho công tác tự đánh giá. Thực hiện nhập dữ liệu đầy đủ trong phần mềm kiểm định.

Tiếp tục duy trì và nâng cao tiêu chuẩn về chất lượng đội ngũ, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; đầu tư bổ sung đầy đủ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu theo quy định. Phấn đấu từng bước xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 .

** Giải pháp thực hiện:*

Ngay từ đầu năm học, nhà trường triển khai công tác tự đánh giá tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên. Tổ chức rà soát các tiêu chuẩn, đối chiếu với bộ tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT để xây dựng kế hoạch phấn đấu. Thành lập Hội đồng tự đánh giá, phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên Hội đồng tự đánh giá và đội ngũ cán bộ, giáo viên. Chỉ đạo thực hiện tốt việc lưu giữ các thông tin, minh chứng phục vụ cho công tác tự đánh giá và kiểm định chất lượng.

Cán bộ quản lý nhà trường tích cực, chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo để nhanh chóng chuyển ra khu mới với diện tích 10.000m² để đảm bảo đầy đủ các phòng học, phòng chức năng và dôn thành 1 điểm trường;

Chú trọng bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục huy động mọi nguồn lực ủng hộ nguồn lực, kinh phí tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng với tiêu chuẩn trường đạt chuẩn chất lượng và chuẩn quốc gia.

5. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

Tiếp tục đầu tư sửa chữa đồ chơi ngoài trời; đầu tư thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện đại phục vụ các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

Đầu tư đầy đủ đồ dùng phục vụ vệ sinh, bổ sung đồ dùng bán trú hiện đại, thiết bị giáo dục, tài liệu, học liệu và đồ dùng học tập, vui chơi của trẻ.

Làm hệ thống bảng biểu tuyên truyền ngoài trời ở khu trung tâm. Xây dựng môi trường hoạt động ngoài trời đa dạng phong phú.

Tham mưu với Ủy ban nhân xã xây thêm 2 phòng học, 1 phòng thể chất ở 2 điểm trường.

Đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho các hoạt động dạy của cô, hoạt động học tập, vui chơi của trẻ. Mỗi chủ đề yêu cầu giáo viên làm từ 5 - 10 đồ dùng, đồ chơi. Đẩy mạnh phong trào làm đồ dùng, tủ sách trong và ngoài lớp để thu hút mọi người tham gia đọc sách và văn hóa đọc sách.

100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc việc quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi của trường, lớp; không để thất thoát tài sản; khai thác tối đa tác dụng của các loại

thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong công tác quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ. Nếu tài sản của lớp bị hỏng giáo viên phải báo cáo kịp thời với nhà trường.

** Giải pháp thực hiện:*

Nhà trường thường xuyên rà soát, kiểm kê, đánh giá chất lượng các điều kiện cơ sở vật chất và lập kế hoạch tu sửa, đầu tư mới kịp thời đáp ứng với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trong năm học.

Tích cực tham mưu với Đảng, chính quyền địa phương và Phòng Giáo dục đầu tư kinh phí tu sửa cơ sở vật chất hỏng, không đáp ứng yêu cầu.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để huy động nguồn lực tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường.

Phối hợp với Công đoàn nhà trường phát động phong trào tự làn đồ dùng, đồ chơi; kết quả thực hiện được đưa vào tiêu chí đánh giá thi đua hàng tháng, cuối năm học.

Kiểm kê tài sản của từng nhóm, lớp, bếp ăn, các phòng chức năng; tài sản chung của nhà trường sau đó bàn giao và trách nhiệm quản lý, sử dụng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên bảo vệ.

Nhà trường thường xuyên kiểm tra, đánh giá công tác quản lý, sử dụng bảo quản và tự làm đồ dùng, đồ chơi của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Thực hiện công khai, minh bạch các điều kiện cơ sở và nguồn kinh phí đầu tư thiết bị, đồ dùng, đồ chơi để phụ huynh và cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường được biết.

6. Nâng cao chất lượng đội ngũ CBQL và giáo viên mầm non.

- Tổng số CB-GV, NV trong nhà trường: 43; trong đó: Ban giám hiệu 03, giáo viên: 26, nhân viên: 14 (HĐ trường 1 kế toán, 2 NV nấu ăn, 1 bảo vệ)

So với quy định hiện nay trường còn thiếu 13 giáo viên, 1 nhân viên y tế, 1 nhân viên kế toán, 1 nhân viên nấu ăn.

- Nhà trường hợp đồng 1 nhân viên làm bảo vệ ở khu II và 3 nhân viên nuôi dưỡng, lao công.

- Số CB, GV, NV là đảng viên: 17/41 CB, GV, NV = 41.1%.

- Trình độ của CB, GV, NV:

+ Trình độ lý luận chính trị: Có 3 CBQL trình độ trung cấp LLCT và 1 giáo viên = 4/17 = 23.5%, GV có trình độ sơ cấp = 13/17 = 76.4 %

+ Trình độ chuyên môn:

CBQL: 3/3 có trình độ Đại học đạt 100%.

Giáo viên: Trình độ Đại học: 21/26 GV chính thức đạt 80.7%, Cao đẳng 1/26= 3.8 %, trung cấp 4/26 =15.3 %.

Nhân viên HĐ: 1 nhân viên kế toán có trình độ Đại học.

- Số CB, GV, NV có chứng chỉ tin học 41/41 = 100%.

Tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, tình thương trách nhiệm của CBQL và giáo viên đối với trẻ.

Tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên nắm vững nội dung chương trình GDMN sửa đổi; kỹ năng ứng dụng CNTT, kỹ năng giao tiếp, ứng xử văn minh lịch sự với đồng nghiệp, với phụ huynh học sinh và nhân dân. Chú trọng bồi dưỡng kỹ năng thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm”. 100% CB, GV tham gia đầy đủ các lớp học bồi dưỡng, tham dự hội thảo chuyên đề do Phòng Giáo dục, Sở Giáo dục tổ chức, tập huấn qua mạng.

Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non (ban hành kèm theo Thông tư số 36/2011/TT-BGGDDT ngày 17/8/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo) và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non (ban hành kèm theo Thông tư số 26/2012/TT-BGGDDT ngày 10/7/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo); phần đầu 100% CBQL, GV mầm non hoàn thành các mô đun bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch bồi dưỡng trong năm học.

Triển khai tập huấn qua mạng 10 mô đun nâng cao cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non.

Thực hiện nghiêm túc việc quản lý, đánh giá chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên Mầm non (ban hành theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BGGDDT ngày 22/01/2008 của Bộ GD&ĐT), phần đầu 95% GV xếp loại khá trở lên, trong đó trên 50% xếp loại XS; đánh giá chuẩn Hiệu trưởng (Ban hành theo Thông tư số 17/2011/TT-BGGDDT ngày 14/4/2011 của Bộ GD&ĐT), đánh giá Phó hiệu trưởng (Theo công văn số 630/BGGDD-CNGCBQL ngày 16/2/2012 của Bộ GD&ĐT), phần đầu 3/3 CBQL xếp loại XS.100% . Phần đầu 100% CBQL, GV chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng pháp luật của nhà nước; thực hiện nhiệm vụ đạt từ hoàn thành trở lên, trong đó 90% trở lên xếp loại khá, tốt.

Giáo viên tham dự hội thi GV giỏi, đạt từ khá trở lên

** Giải pháp thực hiện:*

Tham mưu với Phòng GD&ĐT đề nghị UBND huyện tuyển thêm GV, NV.

Ban giám hiệu nhà trường, căn cứ vào thực trạng của đội ngũ xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cụ thể sát với tình hình thực tế về những mặt còn yếu, còn hạn chế của đội ngũ để bồi dưỡng.

Tổ chức quán triệt và triển khai các văn bản về bồi dưỡng, đánh giá, xếp loại CB, GV tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị.

Xây dựng nhà trường là trung tâm bồi dưỡng giáo viên, lấy các tổ chuyên môn làm nòng cốt trong công tác bồi dưỡng. Bồi dưỡng gắn với tự bồi dưỡng để đảm bảo giáo viên có đủ năng lực, biết chủ động lựa chọn nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với đối tượng trẻ theo chương trình GDMN.

Bồi dưỡng thông qua lớp học tập trung trong hè, qua họp HĐSP, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên đề, dự giờ, thăm quan học tập các đơn vị điển hình và tổ chức cho

Phối hợp với Công đoàn nhà trường trong tổ chức thực hiện bồi dưỡng.

Chú trọng bồi dưỡng cho đội ngũ theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, theo Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV của Bộ GD&ĐT, Bộ Nội vụ qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non; coi trọng bồi dưỡng kỹ năng thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm”. Chỉ đạo đổi mới sinh hoạt chuyên môn; tăng cường hình thức sinh hoạt chuyên môn theo tổ, nhóm, dự giờ thực hành và trao đổi qua mạng.

Xây dựng thư mục “Tài liệu bồi dưỡng chuyên môn” trong kho tài liệu trên trang website, nhóm zalo, Enetviet... của nhà trường để cán bộ, giáo viên trao đổi, chia sẻ tài liệu học tập bồi dưỡng.

Xây dựng lớp điểm, giáo viên điển hình; tổ chức Hội thi GVG cấp trường, cấp Thành phố, Hội thảo chuyên đề để giáo viên học tập.

Tăng cường sự giúp đỡ, giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm trong thực hiện công tác GDMN giữa các giáo viên trong nhà trường và giáo viên các đơn vị trường mầm non trong huyện, tỉnh.

Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho đội ngũ được tham gia học tập bồi dưỡng. Khuyến khích tinh thần tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên để nâng cao đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao và mục tiêu của GDMN.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về sinh hoạt chuyên môn trong nhà trường, trong tổ để phát huy hiệu quả về công tác bồi dưỡng chuyên môn.

Tăng cường kiểm tra, dự giờ để bồi dưỡng trực tiếp cho giáo viên.

Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra đánh giá, xếp loại chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Đảm bảo công bằng và công khai kết quả đánh giá, xếp loại đội ngũ.

Bố trí, phân công nhiệm vụ cho CB, GV, NV phù hợp với khả năng, năng lực, hoàn cảnh của từng người để tạo điều kiện cho cá nhân mỗi CB, GV, NV phát huy năng lực của mình, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho CB, GV, NV theo quy định. Luôn quan tâm động viên, khích lệ và có chế độ khen thưởng cho CB, GV, NV có thành tích cao và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý.

Quản lý thực hiện các nhiệm vụ năm học bằng Kế hoạch, Nội quy, Quy chế và các Quy định. Tập trung quản lý chặt chẽ các hoạt động chuyên môn để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong nhà trường.

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý theo hướng phân cấp, giao quyền gắn với tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ bằng hình thức kiểm tra theo kế hoạch, theo chuyên đề, đột xuất và kiểm tra khi có biểu hiện vi phạm... Qua kiểm tra, đánh giá những ưu điểm để cán bộ, giáo viên, nhân viên tiếp tục phát huy đồng thời hỗ trợ chuyên môn cho giáo viên còn yếu và chấn chỉnh kịp thời những hành vi sai phạm trong thực hiện nhiệm vụ được giao của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Đánh giá nghiêm túc thực chất về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và chất lượng đội ngũ giáo viên nhằm phát huy khả năng sáng tạo của giáo viên trong tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; đồng thời khích lệ tinh thần phấn đấu vươn lên của mỗi giáo viên.

Thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ theo đúng quy định của chương trình giáo dục mầm non; không khảo sát trẻ mẫu giáo 5 tuổi để chuyển tiếp lên lớp 1.

Thực hiện đúng quy trình; đảm bảo thực chất, công bằng trong việc đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp GVMN; theo Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về phân loại, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý. Đảm bảo báo cáo, thống kê, thông tin chính xác, kịp thời theo đúng quy định.

Quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ sổ sách chuyên môn theo đúng quy định tại Điều lệ Trường mầm non.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính, các hoạt động thu, chi đảm bảo đúng nguyên tắc. Thực hiện tốt Ba công khai quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính(công khai chất lượng chăm sóc, giáo dục; các điều kiện đội ngũ, cơ sở vật chất; thu chi tài chính) và Quy chế dân chủ trong mọi hoạt động của nhà trường. Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ giáo dục và đào tạo, Thông tư ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

Quản lý, sử dụng và bảo quản hiệu quả các điều kiện cơ sở vật chất; thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chống tham nhũng quan liêu.

Thực hiện tốt công tác tham mưu, công tác xã hội hoá giáo dục. Phối hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường và xã hội để thực hiện đạt hiệu quả cao mục tiêu giáo dục trẻ mầm non.

CBQL thực hiện nghiêm túc các hoạt động giáo dục theo quy định và tích cực bồi dưỡng dự thi CBQL giỏi cấp huyện đạt kết quả cao.

** Giải pháp thực hiện:*

Xây dựng Kế hoạch, Nội quy, Quy chế và những Quy định cụ thể, chặt chẽ và triển khai bàn bạc thống nhất trong Ban Giám hiệu, tập thể Hội đồng sư phạm và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc.

Phân công nhiệm vụ gắn với việc tự chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao cho từng cán bộ quản lý, giáo viên để phát huy hiệu quả làm việc.

Chú trọng bồi dưỡng nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo và quán triệt đội ngũ thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương làm việc của nhà trường.

Xây dựng tình đoàn kết, thống nhất cao trong BGH, trong Hội đồng sư phạm để cùng nhau thực hiện tốt nhiệm vụ trong năm học.

Đề cao vai trò lãnh đạo của Chi bộ nhà trường; phát huy vai, trò trách nhiệm của Ban giám hiệu, tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, các tổ chuyên môn và người đứng đầu; phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ trong việc thực hiện nhiệm vụ.

Ban giám hiệu thực hiện đầy đủ các hoạt động lên lớp, dự giờ theo quy định và tích cực học tập, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, chuyên môn

ng nghiệp vụ; luôn gương mẫu thực hiện tốt Nội quy, Quy chế, Quy định của nhà trường.

Tích cực, chủ động trong công tác tham mưu, công tác xã hội hoá giáo dục; tranh thủ sự quan tâm của các cấp lãnh đạo và sự ủng hộ của nhân dân.

Xây dựng, tổ chức thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ.

Phối hợp với Công đoàn nhà trường chăm lo đời sống và bảo vệ quyền lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

8. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa.

Tham mưu với Ủy ban nhân dân xã, Phòng GD&ĐT Vĩnh Bảo đầu tư kinh phí sửa chữa một số điều kiện về cơ sở vật chất đảm bảo cho hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ.

Huy động mọi nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm ủng hộ bằng hiện vật, kinh phí để tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường.

Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương và các bậc phụ huynh để thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

** Giải pháp thực hiện:*

Ban giám hiệu nhà trường luôn tích cực, tranh thủ thời cơ thuận lợi để tham mưu với cấp trên đạt hiệu quả.

Tìm hiểu, nắm bắt những tổ chức, cá nhân có khả năng về nguồn lực để vận động ủng hộ vật chất, kinh phí tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường.

Chủ động xây dựng kế hoạch và thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể, Ban Đại diện cha mẹ học sinh, gia đình trẻ.

Chỉ đạo giáo viên thường xuyên trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ và các giải pháp phối hợp tạo sự thống nhất giữa giáo viên chủ nhiệm và gia đình về phương pháp chăm sóc giáo dục trẻ.

9. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non.

Tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng cho các bậc cha mẹ và cộng đồng về vai trò, vị trí của giáo dục mầm non, những kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học và kế hoạch, nhiệm vụ năm học.

Bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, phối hợp với các bậc cha mẹ và cộng đồng; đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác tuyên truyền.

Chỉ đạo 100% nhóm, lớp thực hiện đúng các nội dung tuyên truyền ở góc tuyên truyền của nhóm, lớp theo kế hoạch của nhà trường.

100% giáo viên chủ động tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc phụ huynh.

Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền trên trang thông tin điện tử của nhà trường với các nội dung phong phú để các bậc cha mẹ nắm bắt được những thông tin, giải pháp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và trao đổi, học tập về cách nuôi dạy con tại gia đình.

Thực hiện tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã; trong hội nghị họp phụ huynh học sinh; qua góc tuyên truyền và trao đổi trực tiếp trong giờ đón, trả trẻ hàng ngày để 100% phụ huynh được tuyên truyền.

** Giải pháp thực hiện:*

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền cụ thể trong năm học, từng giai đoạn, từng tháng, từng tuần và triển khai, tổ chức thực hiện theo kế hoạch.

Đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền và tài liệu truyền thông kiến thức chăm sóc, giáo dục trẻ cho các bậc cha mẹ.

Chỉ đạo giáo viên đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền ở góc tuyên truyền của nhóm, lớp và tích cực tuyên truyền trực tiếp với phụ huynh qua giờ đón, trả trẻ để phụ huynh nắm bắt kịp thời.

Phân công giáo viên ở từng thôn dân cư tuyên truyền trực tiếp cho các nhóm trẻ độc lập, gia đình.

Phối hợp với Trạm y tế, Hội Liên hiệp phụ nữ xã tuyên truyền tới các nhóm trẻ độc lập, gia đình cách nuôi dạy trẻ theo khoa học

Thường xuyên cập nhập các thông tin, viết bài đăng trang website để thu hút phụ huynh xem, đọc.

Tăng cường kiểm tra đánh giá việc thực hiện các nội dung, hình thức tuyên truyền ở các nhóm, lớp.

10. Công tác thi đua khen thưởng:

- Xây dựng các tiêu chí thi đua trong năm học và tổ chức cho CB, GV, NV trong nhà trường đăng ký danh hiệu, hình thức thi đua để phấn đấu.

- Phát động các đợt thi đua “dạy tốt, học tốt”, “làm đồ dùng, đồ chơi” lấy thành tích chào mừng ngày 20/11, 8/3...

- Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tổ chức ngày hội cho trẻ như Ngày hội đến trường, Hội chợ cho các bé 5 tuổi, hội xuân...

Tổ chức Hội thi GV dạy giỏi, 100% GV dự thi, 70% đạt giải. Tuyển chọn, bồi dưỡng đội tuyển dự hội thi GVG cấp Thành phố, dự thi CNTT, thiết kế giáo án điện tử ... phấn đấu đạt nhiều giải cao.

- Các danh hiệu và hình thức thi đua phấn đấu trong năm học:

+ *Đối với tập thể:*

Danh hiệu: Đơn vị nhà trường đạt TTLĐTT

+ *Đối với cá nhân:*

Danh hiệu: Chiến sỹ thi đua cấp Thành phố : 02, cấp CS: 06, Lao động TT:

39

Hình thức KT: 3 cá nhân đề nghị Bằng khen của UBND Thành phố, 4 cá nhân đề nghị Giấy khen của UBND huyện.

** Giải pháp thực hiện:*

Tổ chức quán triệt cho cán bộ giáo viên nắm vững các văn bản của ngành về công tác thi đua.

Triển khai ngay từ đầu năm học các tiêu chí thi đua đề CB, GV, NV có hướng phấn đấu.

Phối hợp với Công đoàn nhà trường phát động các đợt thi đua trong năm gắn liền với các dịp lễ lớn của ngành, của đất nước...tạo không khí thi đua sôi nổi trong tập thể cán bộ, giáo viên.

Động viên khích lệ tinh thần phấn đấu của đội ngũ; khen thưởng kịp thời, đúng người, đúng việc, mức thưởng hợp lý xứng đáng với thành tích đạt được.

Đánh giá các tiêu chí thi đua và bình xét thi đua đảm bảo nghiêm túc, công bằng dân chủ, công khai.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban giám hiệu nhà trường:

Triển khai kế hoạch tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường ; hướng dẫn các tổ chuyên môn, cá nhân giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trong năm học 2022-2023.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thực hiện mục tiêu kế hoạch đề ra.

Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch năm học.

2. Công đoàn nhà trường:

Thường xuyên phối, kết hợp với nhà trường thực hiện tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ, tổ chức phát động phong trào thi đua, bình xét thi đua.

Chăm lo đời sống và bảo vệ lợi ích cho đội ngũ.

3. Chi đoàn thanh niên:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của tổ chức đoàn thanh niên xây dựng kế hoạch và phối hợp với nhà trường đôn đốc đoàn viên thực hiện nghiêm túc kế hoạch năm học.

3. Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng:

Căn cứ vào kế hoạch nhà trường xây dựng và triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch của tổ.

Kiểm tra, đôn đốc các thành viên trong tổ thực hiện nghiêm túc kế hoạch

Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu kế hoạch đề ra trong năm học.

4. CB, GV, NV:

Căn cứ kế hoạch của nhà trường, của tổ xây dựng kế hoạch cụ thể nhiệm vụ được phân công để thực hiện đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 của Trường Mầm non Trần Dương. Yêu cầu các tổ chức, đoàn thể, cá nhân trong đơn vị thực hiện nghiêm túc kế hoạch. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc liên hệ trực tiếp với lãnh đạo nhà trường để được hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT Vĩnh Bảo (B/c);
- TT ĐU, UBND xã (B/c);
- BCU, BGH, CĐ, ĐTN, TT các tổ CM;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Loan

